TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 266/2017/QĐST- HNGĐ	*Chí Linh, ngày 01 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 404/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1992.

Đăng ký HKTT: khu dân cư C 2, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Hiện cư trú tại: khu dân cư B, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986.

Đăng ký HKTT: khu dân cư C 2, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ng và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Trần Khánh N, sinh ngày

15-3-2012 và Nguyễn Đức M, sinh ngày 23-9-2013 cho anh Nguyễn Văn T nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Ng tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T mỗi tháng mỗi cháu là 1.500.000 đồng. Phương thức cấp dưỡng định kỳ vào ngày 05 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2017 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh T yêu cầu thi hành khoản tiền trên mà chị Ng chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Ng tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Ng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0000288 ngày 14-11-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, chị Ng đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX. Chí Linh;
- Chi cục THADS TX. Chí Linh;
- UBND phường C, TX C;
- Lưu: Toà án, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà